

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: 566 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 08 tháng 5 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định quản lý Nhà nước việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định quản lý nhà nước việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 11/TTr-SKH-CN ngày 28 tháng 4 năm 2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023, gồm 08 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, với tổng kinh phí dự kiến thực hiện năm 2023 là 1.800 triệu đồng (Một tỷ, tám trăm triệu đồng).

*(Có danh mục và dự toán kinh phí kèm theo)*

\* Kinh phí thực hiện: Nguồn vốn ngân sách sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ vào tình hình thực tế, kinh phí được cấp và danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã



được phê duyệt, tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tỉnh Đắk Nông năm 2023 đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, VX, NNTNMT(va).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**



## DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2023	Phương thức thực hiện
1	Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận và đánh giá thực trạng lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2022, đề xuất phương hướng, giải pháp cơ bản nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ tính chất, tầm quan trọng của công tác lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân.</li> <li>- Đánh giá thực trạng công tác lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2022.</li> <li>- Xác định rõ những mặt ưu điểm, những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trong công tác tham mưu; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện việc tiếp dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư của dân.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân trong thời gian tới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.</li> <li>- 01 bài báo khoa học.</li> <li>- Dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.</li> <li>- Bộ tài liệu phục vụ các lớp tập huấn về công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân cho cán bộ tham mưu của các ban đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.</li> </ul>	200	Tuyển chọn
2	Phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông - Thực trạng và giải pháp	Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận và đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút, sử dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2023, đề xuất phương hướng và giải pháp cơ bản phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút, sử dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu những vấn đề lý luận (các khái niệm, các thuật ngữ liên quan, vai trò, tầm quan trọng của vấn đề nghiên cứu...)</li> <li>- Đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2020 để rút ra các bài học kinh nghiệm.</li> <li>- Tình hình triển khai nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 (cụ thể từ năm 2020 đến nay).</li> <li>- Nghiên cứu các mô hình phát triển nguồn nhân lực ở các địa phương trên cả nước để vận dụng phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.</li> <li>- Nghiên cứu, khảo sát thực tế, đánh giá thực trạng tình hình triển khai đột phá chiến lược về "Phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.</li> <li>- 01 bài báo khoa học.</li> <li>- Dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút, sử dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông.</li> <li>- Bộ tài liệu phục vụ các lớp tập huấn về công tác phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo và thu hút, sử dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông cho cán bộ tham mưu của các ban đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.</li> </ul>	300	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2023	Phương thức thực hiện
			<p>chính trị tỉnh Đắk Nông” được nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII (tính đến hiện nay), làm rõ thuận lợi, khó khăn, hạn chế - nguyên nhân.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm thực hiện có hiệu quả đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực đã đề cập tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII và tầm nhìn trong thời gian tới.</p>			
3	Nghiên cứu biện pháp bảo quản và sử dụng vỏ chanh leo làm thức ăn cho bò thịt ở tỉnh Đắk Nông	<p>- Xây dựng Quy trình sản xuất thức ăn hoàn chỉnh lên men có sử dụng vỏ chanh leo và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương;</p> <p>- Xây dựng mô hình chăn nuôi bò thịt sử dụng khẩu phần thức ăn hoàn chỉnh lên men có sử dụng vỏ chanh leo và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương.</p>	<p>- Nghiên cứu thực trạng chăn nuôi bò thịt và tiềm năng sử dụng vỏ chanh leo ở tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Nghiên cứu bảo quản và sử dụng vỏ chanh leo ủ chua.</p> <p>- Nghiên cứu sử dụng khẩu phần thức ăn hoàn chỉnh lên men (Fermented Total Mixed Ration-FTMR) để nuôi bò thịt.</p> <p>- Chuyển giao công nghệ.</p>	<p>- Báo cáo hiện trạng chăn nuôi bò thịt và tình hình sản xuất, sử dụng chanh leo ở tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Quy trình sản xuất thức ăn hoàn chỉnh lên men có sử dụng vỏ chanh leo và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương.</p> <p>- 04 khẩu phần thức ăn hoàn chỉnh lên men có sử dụng vỏ chanh leo và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương để chăn nuôi bò thịt.</p> <p>- 02 mô hình chăn nuôi bò thịt sử dụng khẩu phần thức ăn hoàn chỉnh lên men có sử dụng vỏ chanh leo và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương.</p>	200	Tuyển chọn
4	Nghiên cứu phát triển sản phẩm thương mại từ nấm Linh chi (thuộc họ Ganodermatace Donk) có nguồn gốc từ Vườn quốc gia Tà Đùng	<p>- Đánh giá đa dạng của các loài nấm thuộc chi Ganoderma tại Vườn quốc gia Tà Đùng;</p> <p>- Đánh giá dược tính của các loài nấm thuộc chi Ganoderma tại Vườn quốc gia Tà Đùng;</p> <p>- Phát triển sản phẩm thương mại sản phẩm đặc trưng từ loài nấm thuộc họ Ganodermatace Donk có nguồn gốc từ Vườn quốc gia Tà Đùng</p>	<p>- Lập bộ cơ sở dữ liệu và xây dựng bộ tiêu bản về các loài thuộc nấm thuộc họ Ganodermataceae Donk tại Vườn quốc gia Tà Đùng.</p> <p>- Xác định giá trị khoa học của các loài nấm thuộc chi Ganoderma tại Vườn quốc gia Tà Đùng</p> <p>- Xây dựng quy trình nhân giống và nuôi trồng 01-02 loài Nấm dược liệu có hoạt tính sinh học tại Vườn quốc gia Tà Đùng tỉnh Đắk Nông để làm nguyên liệu sản xuất chế phẩm.</p> <p>- Nghiên cứu sản xuất các loại sản phẩm đạt tiêu chuẩn thương mại từ Nấm dược liệu như nấm thương phẩm, cao nấm, rượu nấm.</p>	<p>- Bộ cơ sở dữ liệu và bộ tiêu bản về các loài nấm thuộc họ Ganodermataceae Donk tại Vườn quốc gia Tà Đùng.</p> <p>- Báo cáo xác định giá trị khoa học của các loài nấm thuộc họ Ganodermataceae Donk tại Vườn quốc gia Tà Đùng.</p> <p>- Quy trình nhân giống và nuôi trồng 01-02 loài Nấm dược liệu có hoạt tính sinh học tại Vườn quốc gia Tà Đùng.</p> <p>- Mô hình nuôi trồng nấm dược liệu dưới tán rừng tại khu vực Tà Đùng, huyện Đắk Glong (Diện tích 500m<sup>2</sup>).</p> <p>- Mô hình nuôi trồng nấm dược liệu tại cơ sở sản xuất (Diện tích 200m<sup>2</sup>).</p> <p>- Sản xuất 03 sản phẩm: + Nấm khô thành phẩm: 10 - 20 kg. + Cao nấm dược liệu: 40 lọ (50 g/lọ); + Rượu nấm dược liệu: 100 chai (500ml/chai).</p>	200	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2023	Phương thức thực hiện
5	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nghiên cứu chiết xuất, đánh giá tác dụng dược lý và bào chế tạo sản phẩm hỗ trợ phòng và điều trị bệnh mỡ máu cao, viêm loét dạ dày từ nguồn nguyên liệu lá Bơ, nâng cao giá trị chuỗi sản phẩm đầu ra cho phát triển cây Bơ tại tỉnh Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu quy trình thu hái, bảo quản, tách chiết chế phẩm từ lá bơ;</li> <li>- Đánh giá tác dụng dược lý và bào chế tạo sản phẩm hỗ trợ phòng và điều trị bệnh mỡ máu cao, viêm loét dạ dày từ nguồn nguyên liệu lá Bơ;</li> <li>- Nghiên cứu phát triển một số sản phẩm từ lá bơ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu một số thành phần hóa học chính của lá bơ;</li> <li>- Nghiên cứu xây dựng quy trình chiết xuất tạo chế phẩm từ lá bơ;</li> <li>- Thử nghiệm tác dụng hạ mỡ máu, ức chế vi khuẩn HP gây viêm loét dạ dày của chế phẩm;</li> <li>- Nghiên cứu bào chế tạo sản phẩm trà túi lọc và viên nang cứng hỗ trợ điều trị mỡ máu cao, viêm loét dạ dày;</li> <li>- Đánh giá độ an toàn của các sản phẩm;</li> <li>- Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở của các sản phẩm;</li> <li>- Sản xuất thử nghiệm các sản phẩm;</li> <li>- Xây dựng bộ hồ sơ nộp đơn xin đăng ký sản phẩm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 lọ sản phẩm Thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị mỡ máu cao, 30 viên nang/ lọ;</li> <li>- 30 lọ sản phẩm Thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày, trị vi khuẩn Hp, 30 viên nang/ lọ;</li> <li>- 30 hộp trà túi lọc lá Bơ, 20 gói/ hộp;</li> <li>- TCCS cho các sản phẩm</li> </ul>	200	Tuyển chọn
6	Thử nghiệm nhân giống và phát triển sản phẩm từ cây Cốt toái bồ tại tỉnh Đắk Nông	Cung cấp thông tin khoa học phục vụ công tác bảo tồn và phát triển cây Cốt toái bồ tại tỉnh Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra hiện trạng phân bố, khai thác và sử dụng cây Cốt toái bồ tại tỉnh Đắk Nông làm cơ sở cho công tác bảo tồn và phát triển nguồn gen;</li> <li>- Thử nghiệm nhân giống cây Cốt toái bồ phục vụ bảo tồn nguồn gen;</li> <li>- Đánh giá hoạt tính sinh học của Cốt toái bồ;</li> <li>- Xây dựng quy trình công nghệ sản xuất cao từ cây Cốt toái bồ.</li> <li>- Xây dựng chuỗi giá trị cho sản phẩm cao từ Cốt toái bồ cho tỉnh Đắk Nông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hiện trạng phân bố, khai thác và sử dụng cây Cốt toái bồ tại tỉnh Đắk Nông và đề xuất các biện pháp bảo tồn và phát triển nguồn gen;</li> <li>- Quy trình nhân giống Cốt toái bồ;</li> <li>- Báo cáo khảo sát hoạt tính sinh học của cây Cốt toái bồ ở tỉnh Đắk Nông;</li> <li>- Quy trình sản xuất cao từ Cốt toái bồ;</li> <li>- Mô hình chuỗi giá trị cho sản phẩm từ cây Cốt toái bồ.</li> <li>- 01 bài công bố tại tạp chí khoa học quốc tế ISI.</li> </ul>	250	Giao Viện Khoa học vật liệu ứng dụng thực hiện (thuộc Chương trình hợp tác giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với UBND tỉnh Đắk Nông)
7	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp phát triển liên kết sản xuất và kết nối tiêu thụ một số sản phẩm nông sản chủ lực và tiềm năng trên địa bàn tỉnh đến năm 2030	Đề xuất được các giải pháp khả thi để thúc đẩy liên kết trong sản xuất; kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản bền vững dựa trên những kết quả nghiên cứu, đánh giá thực trạng, nguyên nhân của những hạn chế liên kết trong sản xuất, hình thành vùng nguyên liệu, kết nối tiêu thụ một số nông sản chủ lực và tiềm năng trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá thực trạng về tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, tiềm năng phát triển sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chủ lực và tiềm năng của tỉnh.</li> <li>- Đánh giá thực trạng về tình hình kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực, thể mạnh và tiềm năng của tỉnh.</li> <li>- Phân tích nguyên nhân của những hạn chế liên kết trong sản xuất từ đó đưa ra được các giải pháp khả thi để thúc đẩy phát triển liên kết sản xuất và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản bền vững gắn với việc phát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu về sản xuất sản phẩm nông nghiệp chủ lực và tiềm năng của tỉnh; thông tin thị trường trong nước, thị trường các nước nhập khẩu để các thành phần kinh tế quan tâm có thể khai thác, sử dụng.</li> <li>- Quy trình tổ chức hợp tác liên kết hình thành chuỗi giá trị ngành hàng sản phẩm nông nghiệp.</li> <li>- Chiến lược phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp thể mạnh của địa phương gắn với quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử.</li> <li>- Các dự án ưu tiên nhằm thực hiện mục tiêu Đề án.</li> </ul>	250	Tuyển chọn



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2023	Phương thức thực hiện
			<p>triển kết cấu hạ tầng thương mại của tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu xây dựng mô hình chuỗi giá trị ngành hàng sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.</li> <li>- Xây dựng cơ sở dữ liệu của tỉnh về sản xuất và tiêu thụ một số sản phẩm nông sản theo chuỗi giá trị.</li> <li>- Nghiên cứu, đề xuất các dự án đầu tư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết</li> <li>- Báo cáo tóm tắt</li> </ul>		
8	Vai trò của văn hoá cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới ở vùng dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Nông hiện nay	Nghiên cứu nhận diện vai trò và các yếu tố chi phối các giá trị văn hóa cộng đồng tiêu biểu đang hiện hữu trong các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội ở vùng dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Nông đối với xây dựng nông thôn mới hiện nay, từ đó đề xuất giải pháp giữ gìn và phát huy vai trò của các giá trị văn hóa cộng đồng tiêu biểu tích cực, giảm thiểu tính tiêu cực nhằm phục vụ xây dựng nông thôn mới bền vững và đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội ở Đắk Nông giai đoạn 2025 -2030.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận và thực tiễn;</li> <li>- Các giá trị văn hóa cộng đồng tiêu biểu trong đời sống xã hội các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Nông hiện nay;</li> <li>- Các yếu tố chi phối vai trò các giá trị văn hóa cộng đồng tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Đắk Nông;</li> <li>- Giải pháp phát huy vai trò các giá trị văn hóa cộng đồng tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Đắk Nông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết</li> <li>- Báo cáo tóm tắt</li> <li>- Báo cáo kiến nghị</li> <li>- Báo cáo khảo sát</li> <li>- 03 bài báo khoa học.</li> </ul>	200	Giao Viện Xã hội học thực hiện (thuộc Chương trình hợp tác giữa Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam với UBND tỉnh Đắk Nông)
<b>TỔNG KINH PHÍ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2023</b>					<b>1.800</b>	